

Số 02/CBTT-CTCPMT

Bắc Ninh, Ngày 19 tháng 4 năm 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên Công ty: Công ty cổ phần Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Mã chứng khoán: MBN

Trụ sở chính: số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Điện thoại: 0222.3821691

Fax: 0222.3811570

Email: nguyenthetuan77@gmail.com

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thế Tuấn

Địa chỉ: Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh

Điện thoại: 0904247977

Fax: 0222.3811570

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh trân trọng công bố
Báo cáo thường niên năm 2017.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty ngày 19/4/2018 tại đường dẫn <http://moitruongdothibacninh.com.vn>, chuyên mục Quan hệ cổ đông/Báo cáo thường niên.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. (*Tài liệu đính kèm: Báo cáo thường niên năm 2017*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website cty;
- Lưu VT, TK.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

Thư ký công ty



Nguyễn Thế Tuấn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG

TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2300181671 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 14/12/2006, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 03/07/2017)

Địa chỉ: Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, Phường Tiền An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02223.821.691

Website: <http://moitruongdothibacninh.com.vn>

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát.....	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
3.1. Mô hình quản trị	7
3.2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	8
3.3. Các công ty con, công ty liên kết	9
4. Định hướng phát triển	9
4.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty	9
4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn	9
4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.....	9
5. Các rủi ro	9
II. Tình hình hoạt động trong năm	10
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	10
2. Tổ chức và nhân sự.....	10
2.1. Hội đồng quản trị.....	10
2.2. Ban kiểm soát	16
2.3. Ban Giám đốc	19
2.4. Kế toán trưởng.....	20
2.5. Những thay đổi trong ban điều hành:.....	22
2.6. Số lượng cán bộ, nhân viên	22
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	22
4. Tình hình tài chính	23
4.1. Tình hình tài chính:	23
4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	23
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	24
5.1. Cổ phần.....	24
5.2. Cơ cấu cổ đông.....	24
5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	25
5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ.....	25
5.5. Các chứng khoán khác	25
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	25
6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu	25
6.2. Tiêu thụ năng lượng	25
6.3. Tiêu thụ nước	26
6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường	26
6.5. Chính sách liên quan đến người lao động	26
6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương	26
6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN	26
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc	26
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	26
2. Tình hình tài chính	27
2.1. Tình hình tài sản	27
2.2. Tình hình nợ phải trả.....	27
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	27
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	27

4.1. Kế hoạch cụ thể	27
4.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2018	28
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	28
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	28
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	29
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	29
V. Báo cáo tài chính.....	30
1. Ý kiến kiểm toán	30
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	30

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẮC NINH

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300181671

- Vốn điều lệ: 57.500.000.000 đồng

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 37.151.540.000 đồng

- Địa chỉ: Số 4, đường Nguyễn Đăng Đạo, Phường Tiên An, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

- Số điện thoại: 02223 821691

- Số fax:

- Website: <http://moitruongdothibacninh.com.vn>

- Mã cổ phiếu (nếu có):

Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày 31/07/1993 Chủ tịch UBND tỉnh Hà Bắc ra Quyết định số 719/UB về việc thành lập Công ty Quản lý đô thị Bắc Ninh - trực thuộc UBND thị xã Bắc Ninh;

- Ngày 11/03/1998, UBND tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 16/UB về việc đổi tên Công ty Quản lý đô thị Bắc Ninh thành Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh; chuyển Công ty từ hoạt động sự nghiệp thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích;

- Ngày 24/11/2006 UBND tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 1530/QĐ – UBND về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh thành Công ty TNHH một thành viên;

- Ngày 02/08/2016, UBND tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 932/QĐ-UBND về việc phê duyệt lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh;

- Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 02/08/2016 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh, vốn điều lệ Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh là 57.500.000.000 đồng (Năm mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng chẵn) trong đó vốn nhà nước tham gia cổ phần là 37.151.540.000 đồng chiếm 64,61% vốn điều lệ;

- Ngày 03/07/2017, Công ty thực hiện thay đổi đăng ký kinh lần 2, đổi tên thành công ty thành Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh với số vốn điều lệ 57.500.000.000 đồng (Năm mươi bảy tỷ năm trăm triệu đồng chẵn) trong đó vốn nhà nước tham gia cổ phần là 37.151.540.000 đồng chiếm 64,61% vốn điều lệ.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2300181671 đăng ký lần đầu ngày 14/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 03/07/2017 bao gồm:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh

TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh (Chi tiết: Trồng hoa, cây cảnh)	0118
2	Trồng cây hàng năm khác	0119
3	Trồng cây ăn quả	0121
4	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5	Thoát nước và xử lý nước thải (Chi tiết: Xử lý nước thải)	3700
6	Thu gom rác thải không độc hại	3811
7	Thu gom rác thải độc hại (Chi tiết: Thu gom rác thải y tế; Thu gom rác thải độc hại khác)	3812
8	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
9	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Chi tiết: Xử lý và tiêu huỷ rác thải y tế; Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại khác)	3822
10	Tái chế phế liệu	3830
11	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
12	Xây dựng nhà các loại	4100
13	Xây dựng công trình công ích	4220
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
15	Phá dỡ	4311
16	Chuẩn bị mặt bằng	4312
17	Lắp đặt hệ thống điện	4321
18	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước)	4322
19	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
22	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh)	4759

23	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh)	4773
24	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
25	Vận tải hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Vận tải hành khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu)	4932
26	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng)	4933
27	Dịch vụ ăn uống khác	5629
28	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar; Dịch vụ phục vụ đồ uống khác)	5630
29	Cho thuê xe có động cơ (Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe có động cơ khác)	7710
30	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
31	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
32	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
33	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
34	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
35	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ	9632
36	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
37	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
38	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
39	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
40	Quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa, thay thế hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí đô thị; Xây dựng công trình điện đến 35KV.	
41	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Kinh doanh chim, cá cảnh)	4773
42	Hút bể phốt và các dịch vụ đô thị khác.	
43	Quản lý, sử dụng, khai thác, duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.	

44	Sửa chữa, nâng cấp các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh giao cho các công ty quản lý.	
45	Mua bán xăng dầu và các sản phẩm của chúng; Mua bán chất bôi trơn, làm sạch động cơ.	
46	Bán buôn các thiết bị, công cụ chuyên dùng vệ sinh môi trường	
47	Cho thuê ki ốt bán hàng, đất công cộng đô thị	
48	Sản xuất và kinh doanh các sản phẩm về cơ khí	
49	Cho thuê xe nâng, xe thang, xe cầu tự hành	
50	Vận chuyển phế thải xây dựng, vật liệu xây dựng	
51	Quản lý dự án, tư vấn dự án	
52	Trang trí ngoại thất; Trang trí nội thất.	
53	Mua bán cây hoa ươm; Mua bán hoa và cây cảnh.	
54	Dịch vụ bãi đỗ xe; Hoạt động khác hỗ trợ cho vận chuyển.	
55	Kẻ biển hiệu, quảng cáo; Quảng cáo phi thương mại.	
56	Dịch vụ vườn cảnh, non bộ, công viên, vườn thú; Kinh doanh công viên cây xanh, công viên nước, vườn trại giải trí.	
57	Kinh doanh nhà vệ sinh, nhà tắm công cộng; Dịch vụ trông giữ xe.	

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Bắc Ninh và các vùng lân cận

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

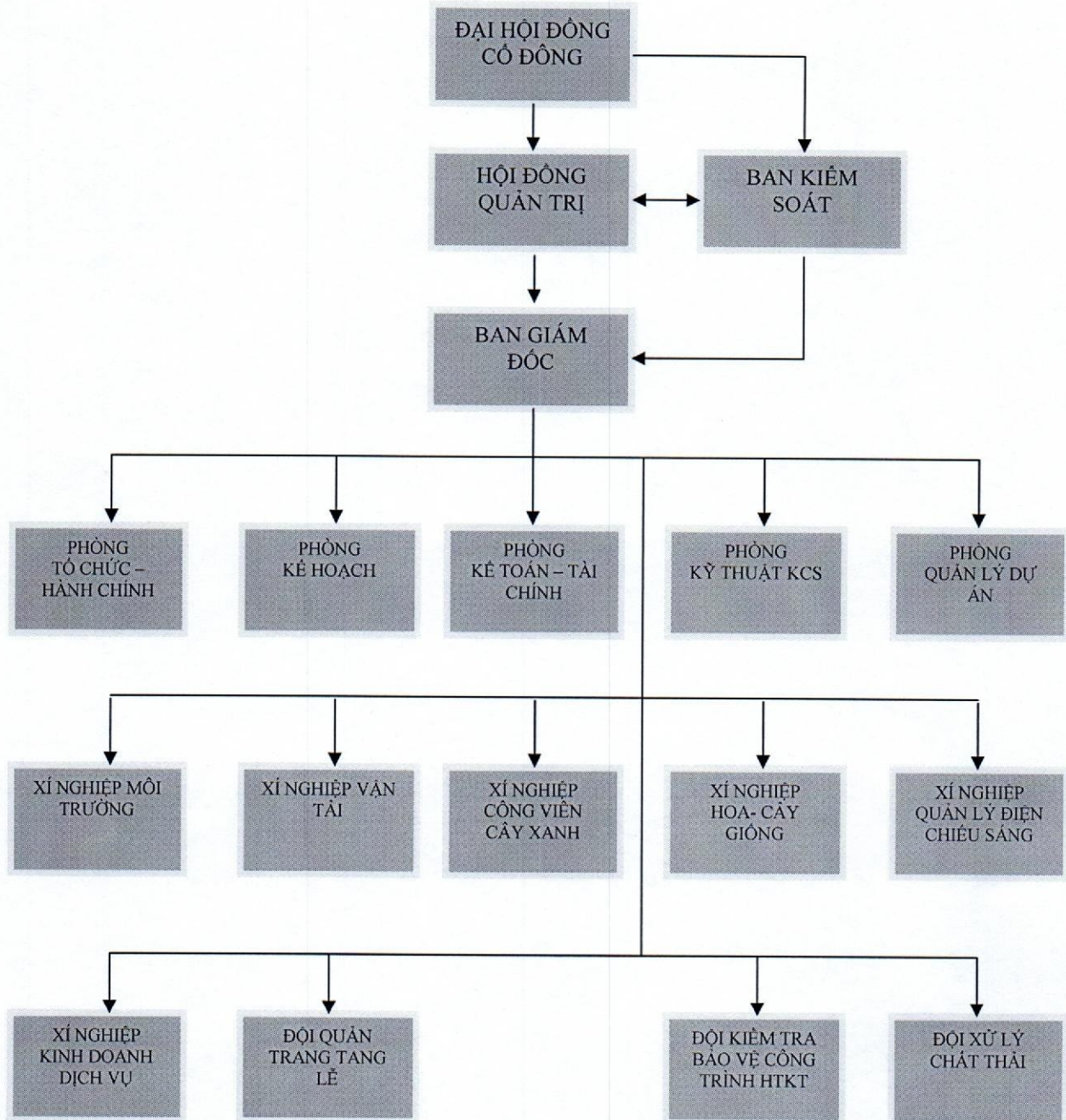
- + Hội đồng quản trị: 01 Chủ tịch HĐQT và 04 thành viên HĐQT
- + Ban kiểm soát: 01 Trưởng BKS và 02 thành viên BKS
- + Giám đốc và các Phó Giám đốc
- + 05 Phòng trực thuộc
 - Phòng Tổ chức - Hành chính
 - Phòng Kế hoạch
 - Phòng Kế toán - Tài chính
 - Phòng Kỹ thuật KCS
 - Phòng Quản lý dự án
- + 06 Xí Nghiệp
 - Xí nghiệp Công viên Cây xanh
 - Xí nghiệp chiếu sáng công cộng
 - Xí nghiệp Môi trường
 - Xí nghiệp Dịch vụ

+ 03 Đội

- Xí nghiệp Vận tải
- Xí nghiệp Hoa cây giống
- Đội kiểm tra
- Đội Xử lý chất thải
- Đội quản trang tang lễ

3.2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



3.3. Các công ty con, công ty liên kết

Không có

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của công ty

- Đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ môi trường nhằm chăm sóc, phát triển khách hàng, đa dạng hóa cơ cấu doanh thu đáp ứng nhiệm vụ tăng trưởng hàng năm theo kế hoạch, nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật, thiết kế sản xuất ra các sản phẩm có giá trị thẩm mỹ và giá trị sử dụng cao: hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống đèn trang trí, các loại cây đo thị, các loại hoa cây cảnh... phục vụ chỉnh trang đô thị tại địa phương và hướng đến xuất bán ra thị trường. Bên cạnh đó, tiếp tục duy trì và mở rộng thị trường dịch vụ xe hút phốt, xe phục vụ tang lễ, xe phục vụ tham quan du lịch...

- Cải tiến trang thiết bị sản xuất đi đôi với nâng cao tay nghề, ý thức làm việc nhằm tiết giảm chi phí, tăng hiệu suất và năng suất lao động.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các sản phẩm công ích theo kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm nhằm đảm bảo doanh thu chính luôn duy trì ổn định và có tăng trưởng qua các năm.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Thực hiện sắp xếp lại bộ máy theo mô hình tổ chức gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả, xây dựng cơ chế hỗ trợ các tổ chức đoàn thể trong đơn vị hoạt động tốt nhằm động viên, phát huy quyền dân chủ của người lao động, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Tiến hành rà soát lại các đơn vị trực thuộc để thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại;

- Tổ chức giao khoán tiền lương theo từng đơn vị sản phẩm, hạng mục công việc đến từng bộ phận quản lý và người lao động nhằm kiểm soát việc phát sinh chi phí ngoài kế hoạch nhưng vẫn đảm bảo đời sống người lao động;

- Tăng cường công tác kiểm tra việc bảo vệ tài sản công trên địa bàn thành phố Bắc Ninh được giao;

- Triển khai các phương án chỉnh trang đô thị theo hướng sạch đẹp văn minh nhằm đáp ứng nhiệm vụ chính trị đưa thành phố Bắc Ninh đạt tiêu chuẩn đô thị loại I về cảnh quan đô thị;

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

- Tổ chức các chương trình giao lưu học tập kinh nghiệm với các đơn vị cùng ngành nhằm không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ vì mục tiêu môi trường tại địa phương ngày càng Sáng – Xanh - Sạch - Đẹp.

5. Các rủi ro

- Rủi ro kinh tế: Nguồn kinh phí hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách từ hợp đồng đặt hàng dịch vụ công ích, hợp đồng

xây dựng cơ bản,... khi nguồn ngân sách, nguồn vốn từ các công trình chưa được bố trí kịp thời sẽ ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về pháp luật: Năm 2017 là năm Công ty có nhiều biến động lớn chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn sang Công ty cổ phần và đã đăng ký giao dịch trên Hệ thống giao dịch UpCom, hoạt động của Công ty phải tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật quản lý sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp và các quy định có liên quan. Trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, sự thay đổi về chính sách, pháp luật, các nghị định, thông tư, văn bản pháp luật liên quan sẽ ít nhiều ảnh hưởng tới hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro đặc thù ngành: Công ty không tự chủ được giá sản phẩm, dịch vụ mà phụ thuộc vào khung quy định của cơ quan ban ngành đối với các dịch vụ công ích. Trong khi đó, chi phí đầu vào thì biến động theo thị trường mà nếu giá sản phẩm, dịch vụ không được điều chỉnh kịp thời sẽ ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017 là một năm có nhiều biến động lớn của Công ty. Nhưng bằng sự đồng sức đồng lòng cùng nhau nỗ lực cố gắng của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và tập thể người lao động, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh đã từng bước vượt qua khó khăn, ổn định và phát triển sản xuất, hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra trong giai đoạn Công ty còn được nắm giữ 100% vốn Nhà nước và giai đoạn sau khi Công ty đã cổ phần hóa. Cụ thể như sau:

Bảng 2: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện	Thực hiện	So sánh 2 giai đoạn (%)
			01/01/2017 đến 02/07/2017	03/7/2017 đến 31/12/2017	
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	160.697	171.923	106,99%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	58.140	80.317	138,14%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.142	2.363	110,32%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.676	1.853	110,56%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 03/07/2017 đến 31/12/2017 của CTCP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Hội đồng quản trị

a. Ông Ngô Minh Châu - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	: Ngô Minh Châu
-----------	-----------------

Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 26/1/1965
Nơi sinh	: Tam Sơn - Từ Sơn – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Đông Ngàn - Từ Sơn – Bắc Ninh
CMND	:125319699 ngày cấp: 01/7/2005 nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại liên hệ	: 0913.372.925
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ nông nghiệp
Chức vụ hiện nay	: Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Ninh
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 8/1989 đến 8/1997: Cán bộ kỹ thuật Sở Nông nghiệp Hà Bắc, sau là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh. - Từ 9/1997 đến 3/1999: Phó phòng Kỹ thuật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh; Đảng ủy viên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh; Ủy viên Ban chấp hành tỉnh đoàn Bắc Ninh; Bí thư đoàn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh. - Từ 3/1999 đến 7/2003: Phó phòng Kỹ thuật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh. - Từ 9/2003 đến 10/2005: Trưởng phòng Kinh tế huyện Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh. - Từ 10/2005 đến 7/2010: Huyện ủy viên sau là thị ủy viên; Trưởng phòng Kinh tế thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh. - Từ 7/2010 đến 12/2012: Ủy viên Ban thường vụ thị xã Từ Sơn; Phó Chủ tịch UBND thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh. - Từ 01/2013 đến 3/2016: Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh kiêm Chủ tịch - Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh. - Từ 4/2016 đến 3/2017 Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh kiêm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh. - Từ 4/2017 đến 5/2017 Chủ tịch Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh kiêm Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Ninh - Từ 6/2017 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh kiêm Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang	: 2.978.824 cổ phần

nắm giữ	
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 6.700 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 2.972.124 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

b. Ông Vũ Đăng Thành - Phó chủ tịch HĐQT

Họ và tên	: Vũ Đăng Thành
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 19/4/1975
Nơi sinh	: Mão Điền – Thuận Thành - Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: C5, Khu đấu giá dự án nhà ở Nguyễn Tuân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.
CMND	: 012893900 ngày cấp: 12/12/2012 nơi cấp: Công an TP Hà Nội
Điện thoại liên hệ	0981.208.888
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Phó chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Quế Võ
Quá trình công tác	- Từ 2013 đến 5/2017: Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Quế Võ - Từ 6/2017 đến nay: Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường Quế Võ kiêm Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 706.450 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 706.450 cổ phần

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Ông Vũ Đức Thắng - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Họ và tên	: Vũ Đức Thắng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 18/01/1960
Nơi sinh	: Thanh Sơn – Vũ Ninh – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 22 Vũ Kiệt – Tiên An – Tp Bắc Ninh- Bắc Ninh
CMND	: 125377999 ngày cấp: 13/6/2014 nơi cấp: Công an Bắc Ninh
Điện thoại liên hệ	: 0913.260.785
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 8/1978 đến 8/1980: Nhập ngũ huấn luyện chiến đấu tại biên giới phía Bắc thuộc C17.E196.F338 làm văn thư; Tiểu đội trưởng trinh sát; Phó bí thư chi đoàn. - Từ 9/1980 đến 6/1986: Học viên trường sỹ quan lục quân I binh chủng trinh sát bộ binh, trợ lý phòng huấn luyện trường sỹ quan; Tổ trưởng Đảng; Trung đội trưởng - Từ 7/1986 đến 1991: Đào tạo kỹ sư kinh tế tại trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội; Ủy viên Ban chấp hành đoàn trường; Phó chủ tịch Hội sinh viên; Chủ tịch hội sinh viên khoa Kinh tế. - Từ 1991 đến 10/1993: Làm hợp đồng tại phòng Giao thông và xây dựng nhà đất thị xã Bắc Ninh. - Từ 11/1993 đến 10/1994: Cán bộ Công ty Quản lý đô thị Bắc Ninh. - Từ 11/1994 đến 4/2005: Phó Giám đốc Công ty; Chủ tịch Công đoàn; Phó bí thư Đảng bộ Công ty Môi trường đô thị Bắc Ninh. - Từ 5/2005 đến 10/2012: Bí thư Đảng bộ; Chủ tịch kiêm

	<p>Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</p> <p>- Từ 11/2012 đến 3/2016: Chuyên viên Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</p> <p>- Từ 4/2016 đến 5/2017: Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</p> <p>- Từ 6/2017 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 11.900 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 11.900 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
: Không có	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

d. Ông Nguyễn Đình Thu - Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc

Họ và tên	: Nguyễn Đình Thu
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 05/4/1965
Nơi sinh	: Hữu Ái – Giang Sơn – Gia Bình – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 76 Kim Đồng – Ninh Xá – TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 121.056.748 ngày cấp: 17/4/2005 nơi cấp: Công an Bắc Giang
Điện thoại liên hệ	: 0915.059.472
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Phó giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty.
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<p>- Từ 5/1988 đến 7/1990: Tập sự công tác kế hoạch Nhà máy Phân đạm Hà Bắc.</p> <p>- Từ 8/1990 đến 5/2000: Cán bộ Tổng hợp Xí nghiệp sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng Thanh Tâm thị xã Bắc Giang</p> <p>- Từ 6/2000 đến 2004 chuyên viên phòng Kế hoạch – Kỹ</p>

	<p>Thuật Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</p> <p>- Từ 6/2005 đến 11/2006: Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ Thuật (nay là phòng Kế hoạch – Tài vụ) Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</p> <p>- Từ 12/2006 đến 7/2014 Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ Thuật (nay là phòng Kế hoạch – Tài vụ) Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</p> <p>- Từ 6/2010 đến 5/2017 Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh).</p> <p>- Từ 8/2015 đến 5/2017: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.</p> <p>- Từ 6/2017 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh; Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh</p>
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 749.030 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 6.000 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 743.030 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

e. Ông Vũ Văn Cường - Thành viên HĐQT

Họ và tên	Vũ Văn Cường
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 04/11/1977
Nơi sinh	: Ngọc Lý – Tân Yên – Bắc Giang
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Ninh Xá – Tp Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 121420345 Cấp ngày 24/11/2009 tại Công an Bắc Giang
Điện thoại liên hệ	: 0912.393.868
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Giám đốc Công ty TNHH Ngôi Sao Xanh

Quá trình công tác	- Từ 7/2000 đến 4/2006: Phụ trách kế toán, phòng bán hàng Công ty TNHH Ngôi Sao Xanh - Từ 4/2006 đến 5/2017: Giám đốc Công ty TNHH Ngôi Sao Xanh - Từ 6/2017 đến nay: Giám đốc Công ty TNHH Ngôi Sao Xanh kiêm Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Môi trường đô thị Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 706.450 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 706.450 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.2. Ban kiểm soát

a. Ông Nguyễn Văn Cảnh - Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	: Nguyễn Văn Cảnh
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 25/8/1961
Nơi sinh	: Khắc Niệm – Tp Bắc Ninh – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Khắc Niệm – Tp Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 125765512 Ngày cấp: 12/01/2019 Nơi cấp: Công an Bắc Ninh
Điện thoại liên hệ	: 0913.260.972
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế.
Chức vụ hiện nay	: Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có

Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 4/1984 đến 6/1987: Hoàn thành nghĩa vụ quân sự (3/1979) Chuyển ngành về làm Cán bộ Ban thương nghiệp thị xã Bắc Ninh - Từ 7/1987 đến 9/1993: Cán bộ phòng Tài chính Ban thương nghiệp thị xã Bắc Ninh. - Từ 10/1993 đến 3/1999: Phụ trách Kế hoạch - Tài vụ Công ty Quản lý đô thị Bắc Ninh. - Từ 4/1999 đến 3/2000: Trưởng phòng Kế hoạch – Tài vụ Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh. - Từ 10/2002 đến 12/2006: Phó giám đốc Công ty Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh. - Từ 01/2007 đến 5/2017: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh. - Từ 6/2007 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 6.200 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 6.200 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

b. Bà Vũ Thị Nhuận - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Vũ Thị Nhuận
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 08/11/1975
Nơi sinh	: Yên Phong – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Đại Lâm – Tam Đa – Yên Phong – Bắc Ninh
CMND	: 125658795 Ngày cấp: 22/02/2012 Nơi cấp: Công an Bắc Ninh
Điện thoại liên hệ	: 0913.390.559
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ Kinh tế

Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Kế toán trưởng Công ty TNHH Tân Hà An – Từ Sơn – Bắc Ninh. Giảng viên khoa Kinh tế và QTKD Trường Cao đẳng Thống kê - TP Bắc Ninh.
Quá trình công tác	- Từ 10/1998 đến 2002: Kế toán Công ty TNHH Thiênlong – Từ Sơn – Bắc Ninh. - Từ 2002 đến 5/2017: Kế toán trưởng Công ty TNHH Tân Hà An – Từ Sơn – Bắc Ninh. Giảng viên khoa Kinh tế và QTKD Trường Cao đẳng Thống kê - TP Bắc Ninh - Từ 6/2017 đến nay: Kế toán trưởng Công ty TNHH Tân Hà An – Từ Sơn – Bắc Ninh. Giảng viên khoa Kinh tế và QTKD Trường Cao đẳng Thống kê - TP Bắc Ninh. Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Bắc Ninh.
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 0 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

c. Bà Nghiêm Thị Oanh - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Nghiêm Thị Oanh
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 15/01/1986
Nơi sinh	: Dũng Liệt – Yên Phong – Bắc Ninh
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 48 Lê Văn Thịnh – Suối Hoa – TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 125.145.839 Ngày cấp: 20/7/2011 Nơi cấp: Công an Bắc Ninh

Điện thoại liên hệ	: 01675.625.554
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay	: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ 2009 đến 5/2017: Chuyên viên phòng Kế hoạch – Tài vụ Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh - Từ 6/2017 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 600 cổ phần
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	: 600 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.3. Ban Giám đốc

a. Ông Vũ Đức Thắng - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục (c))

b. Ông Nguyễn Đình Thu - Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục (d))

c. Ông Phạm Nhật Quang - Phó Giám đốc Công ty

Họ và tên	: Phạm Nhật Quang
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 19/6/1978
Nơi sinh	: Lục Ngạn – Bắc Giang
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 45 Lê Quý Đôn- Suối Hoa - TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 125103176 ngày cấp: 21/12/2005 nơi cấp: Công an Bắc

	Ninh
Điện thoại liên hệ	: 0913373567
Trình độ chuyên môn	: Thạc sỹ kỹ thuật ô tô máy kéo, Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay	: Phó giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	- Từ 10/2000 đến 3/2004: Cán bộ nghiệp vụ Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 4/2004 đến 2009: Phó phòng HCTH nghiệp vụ Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 2010 đến 2012: Phó ban Đăng kiểm Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 2012 đến 2/2015: Trưởng Ban Đăng kiểm Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 3/2012 đến 7/2015: Phó giám đốc Trung tâm Đăng kiểm Bắc Ninh. - Từ 8/2015 đến 5/2017: Phó giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh - Từ 6/2017 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.500 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	: 1500 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.4. Kế toán trưởng

Bà Đặng Thị Thủy - Kế toán trưởng

Họ và tên	: Đặng Thị Thủy
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 15/5/1973
Nơi sinh	: Dũng Liệt – Yên Phong – Bắc Ninh

Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: Số 574 Yên Mẫn – Kinh Bắc – TP Bắc Ninh – Bắc Ninh
CMND	: 125.338.615
Điện thoại liên hệ	: 0983.103.557
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay	: Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Không có
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 1990 đến 1993: Ủy viên Ban chấp hành Thôn Phú yên - Từ 1994 đến 1995: Công nhân Công ty may Xuất khẩu - Từ 1996 đến 1995: Công nhân Công ty Môi trường và Đô thị Bắc Ninh. - Từ 1997 đến 2001: Chuyên viên phòng Tài vụ Công ty Môi trường và Đô thị Bắc Ninh. - Từ 2002 đến 11/2016: Kế toán Xí nghiệp Môi trường Công ty TNHH MTV Môi trường và Đô thị Bắc Ninh. - Từ 2002 đến 10/2016: Kế toán Xí nghiệp Môi trường Công ty TNHH MTV Môi trường và Đô thị Bắc Ninh. - Từ 11/2016 đến 1/2017: Phụ trách Kế toán Công ty TNHH MTV Môi trường và Đô thị Bắc Ninh. - Từ 11/2016 đến 5/2017: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Môi trường và Đô thị Bắc Ninh - Từ 6/2017 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường và Đô thị Bắc Ninh
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	: 6.700 cổ phần
Trong đó	
- Sở hữu cá nhân	: 6.700 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	: 0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có

2.5. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2017, ban điều hành của Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh không có sự thay đổi.

2.6. Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng lao động trong công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 462 người, với cơ cấu như sau:

Bảng 3: Cơ cấu phân loại cán bộ, nhân viên

<i>TT</i>	<i>Tiêu chí phân loại</i>	<i>Số lượng (người)</i>	<i>Tỷ trọng (%)</i>
	Tổng số	462	
1	<i>Phân loại theo giới tính</i>		
	Nam	217	46,96%
	Nữ	245	53,03%
2	<i>Phân loại theo chức năng</i>		
	Trực tiếp	386	83,54%
	Gián tiếp	76	16,45%
3	<i>Phân loại theo trình độ</i>		
	Trình độ Đại học	130	28,13%
	Trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp	150	32,48%
	Trình độ khác (lao động phổ thông)	182	39,39%
4	<i>Phân loại theo hợp đồng lao động</i>		
	Hợp đồng không xác định thời hạn	431	93,29%
	Hợp đồng có thời hạn	31	6,71%
	Hợp đồng khác	0	0%

Là đơn vị cung cấp dịch vụ công ích đô thị, Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, đội ngũ cán bộ công nhân viên, người lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật cao.

Trong năm 2017, mặc dù là năm có biến động lớn đối với Công ty, tuy nhiên, Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty vẫn luôn quan tâm, chăm lo tốt đời sống cho CBCNV, thu nhập bình quân của người lao động tăng so với kế hoạch đề ra, các chế độ phúc lợi, BHXH được Công ty thực hiện đầy đủ, nhanh chóng và kịp thời. Không những thế, Công ty còn tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm cho CBCNV, hỗ trợ kịp thời các gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức chương trình trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi cho con em CBCNV trong Công ty...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Đầu tư mua sắm hệ thống camera giám sát trị giá: 14.645.400 đồng hoàn thành đưa vào sử dụng từ ngày 30/06/2017

b. Đầu tư xây dựng hệ thống rửa thùng rác tự động

- Tổng chi phí: 201.861.000 đồng, hoàn thành đưa vào sử dụng từ ngày 31/07/2017.

c. Đầu tư 03 xe ô tô vận chuyển rác chuyên dùng

- Tổng chi phí: 6.011.818.181 đồng, bắt đầu đưa vào sử dụng từ 01/12/2017.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính:

Bảng 4: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Ngày 03/07/2017	Ngày 31/12/2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	160.697	171.923	106,99%
Doanh thu thuần	58.140	80.317	138,14%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.833	3.571	61,22%
Lợi nhuận khác	(3.691)	(1.208)	32,73%
Lợi nhuận trước thuế	2.142	2.363	110,32%
Lợi nhuận sau thuế	1.676	1.853	110,55%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 03/07/2017 đến 31/12/2017 của CTCP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Ngày 03/07/2017	Ngày 31/12/2017	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,37	2,209	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho <hr/> Nợ ngắn hạn	1,30	2,205	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,26	0,20	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,79	0,59	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

+ Vòng quay hàng tồn kho:	17,63	721,16	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản:	0,36	0,47	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01	0,01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,10	0,04	

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 03/07/2017 đến 31/12/2017 của CTCP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tổng số cổ phần của Công ty: 5.750.000 cổ phần. Trong đó:

- Cổ phần Nhà nước nắm giữ: 3.715.154 cổ phần (chiếm 64,61% vốn điều lệ)

- Cổ phần của các nhà đầu tư thông thường: 2.034.846 cổ phần (chiếm 35,39% vốn điều lệ). Trong đó:

+ Cổ phần tự do chuyển nhượng: 415.446 cổ phần

+ Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 1.619.400 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông

Bảng 6: Cơ cấu cổ đông Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2017

Loại cổ đông		Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
Cổ đông trong nước	Cổ đông là tổ chức	5.128.054	89,18%
	Cổ đông là cá nhân	621.946	10,82%
Cổ đông nước ngoài	Cổ đông là tổ chức	0	
	Cổ đông là cá nhân	0	
Tổng cộng		5.750.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh tại ngày 31/12/2017)

Bảng 7: Danh sách các cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tính đến ngày 31/12/2017

TT	Cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Địa chỉ	Cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu %
1	UBND tỉnh Bắc Ninh		Số 10 Phù Đổng Thiên Vương, Suối Hoa, Bắc Ninh	3.715.154	64,61
2	Công ty cổ phần môi trường Thuận Thành	2300426314	Thôn Ngọc Khám, xã Gia Đông, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	1.412.900	24,57
Tổng cộng				5.128.054	89,18

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh tại ngày 31/12/2017)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn điều lệ của Công ty là 57.500.000.000 đồng. Số vốn trên đã được ghi nhận tại giấy phép đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 2 ngày 03/07/2017 và không thay đổi trong năm 2017.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

5.5. Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Không

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c) Báo cáo các sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.3. Tiêu thụ nước

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nguồn cung cấp nước: Nước sạch và nước tự nhiên

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Đối với tình hình thực hiện quy định về công tác bảo vệ môi trường, Công ty đã thực hiện vận hành đúng quy trình vận chuyển chất thải đến nơi xử lý. Thực hiện đúng, nghiêm túc quy trình kiểm tra về công tác vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh lao động theo quy định của các Thông tư, Nghị định liên quan.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2017 là 462 người

Mức lương trung bình đối với người lao động là 7.514 (1.000đ/người/tháng)

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Thực hiện việc cơ cấu lao động phù hợp với mô hình hoạt động Công ty cổ phần, sắp xếp lao động theo năng lực, trình độ, tay nghề của lao động.

- Ký lại hợp đồng lao động cho toàn bộ lao động có tên trong danh sách lao động của Công ty theo quy định của Bộ luật lao động và luật BHXH.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng lao động về các chế độ đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN...

- Thực hiện chế độ ăn ca, hỗ trợ tiền tăng năng suất lao động, tiền xăng, xe, chi phí điện thoại.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm, Công ty tổ chức thi tay nghề, thi nâng bậc cho người lao động.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2017, Công ty đã tích cực kêu gọi sự đóng góp, ủng hộ từ CBCNV cho các công tác xã hội, đóng góp vào các Quỹ như: Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa.

Tại xã Phù Lãng, Huyện Quế Võ nơi Công ty được cấp phép hoạt động xử lý rác thải sinh hoạt, Công ty cũng hết sức quan tâm đến việc xây dựng mối đoàn kết, gắn bó với nhân dân địa phương. Công ty đã ủng hộ Quỹ vì người nghèo tại Thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng và hỗ trợ cho Đảng ủy xã Phù Lãng nhân dịp ngày Thương binh liệt sỹ 27/07.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2017 là năm có nhiều biến động lớn đối với Công ty. Công ty cũng gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Tỉnh nói chung và của Thành phố nói riêng. Trước tình hình đó, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty cùng với sự quyết tâm của tập thể CBCNV, người lao động trong Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu đề ra và tạo nguồn động lực to lớn, niềm tin vững chắc cho người lao động an tâm công tác sau quá trình cổ phần hóa.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng 8: Tình hình tài sản

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Ngày 03/07/2017	Tỷ trọng	Ngày 31/12/2017	Tỷ trọng
Tài sản ngắn hạn	56.681	35,27%	64.854	37,72%
Tài sản dài hạn	104.016	64,73%	107.069	62,28%
Tổng tài sản	160.697	100%	171.923	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 03/07/2017 đến 31/12/2017 của CTCP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 9: Tình hình nợ phải trả

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Ngày 03/07/2017	Tỷ trọng	Ngày 31/12/2017	Tỷ trọng
Nợ ngắn hạn	41.466	100%	29.362	86,46%
Nợ dài hạn	0	0%	4.600	13,54%
Nợ phải trả	41.466	100%	33.962	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 03/07/2017 đến 31/12/2017 của CTCP Môi trường và công trình đô thị Bắc Ninh)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2017, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, cùng với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong quản lý điều hành, kiện toàn, bổ nhiệm cán bộ quản lý ở các phòng ban, đơn vị trực thuộc phù hợp với yêu cầu công việc. Công tác quản lý có nhiều đổi mới: Thực hiện chế độ giao việc, thông tin, báo cáo qua các hòm thư điện tử; Thực hiện các buổi lễ chào cờ vào ngày thứ hai đầu tiên của tháng nghiêm túc, đúng giờ; Chế độ họp giao ban 01 lần/tháng được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Kế hoạch cụ thể

Năm 2018 Công ty chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh làm mũi nhọn, tạo tiền đề cho những năm tiếp theo, tự chủ về tài chính tăng nguồn thu qua khai

thác khách hàng, mở rộng SXKD dịch vụ đảm bảo dịch vụ ngoài hợp đồng với Thành phố tăng hơn so với năm trước.

Nghiên cứu áp dụng phù hợp, linh hoạt các các định mức và các chế độ chính sách mới, nhằm xây dựng dự toán sát với công việc thực tế. Đề xuất ký hợp đồng với UBND Thành phố về công tác VSMT một cách chi tiết cụ thể nhất, phân định rõ trách nhiệm của từng bên trong việc thực hiện hợp đồng 2018 về dịch vụ công ích.

Tiếp tục nghiên cứu đầu tư phương tiện trang thiết bị phục vụ SXKD nhất là điều kiện vật chất trong tham gia đấu thầu VSMT trong điều kiện có nhiều đối thủ cạnh tranh nhất là đầu tư ô tô vận chuyển chuyên dùng, khu liên hợp xử lý rác thải.

Xây dựng doanh thu và thu nhập người lao động toàn công ty tăng và phần đầu có lợi nhuận chi trả cổ tức cho cổ đông ngay từ năm thứ 2 sau cổ phần, tạo niềm tin cho cổ đông gửi gắm trách nhiệm tiền vốn cho công ty.

Tiếp tục xây dựng hoàn thiện cơ cấu tổ chức công ty trên cơ sở thanh lọc tận dụng những cán bộ yêu nghề có đủ năng lực trình độ tham gia quản lý điều hành doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp, xây dựng đội ngũ công nhân có tay nghề cao, có thái độ tốt phục vụ VSMT Thành phố ngày một tốt hơn.

4.2. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2018

Bảng 10: Chỉ tiêu kế hoạch năm 2018

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	So sánh với thực hiện năm 2017 (%)
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	172.827	101
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	171.706	124
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.123	124
4	Vốn điều lệ	Triệu đồng	57.500	100
5	Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	%	8,9	146
6	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	%	3,0	113
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	6	200

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017 là năm Công ty có nhiều biến động lớn chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn sang Công ty cổ phần và đã đăng ký giao dịch trên Hệ thống giao dịch UpCom. Vì vậy, trong năm qua có những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

a. Thuận lợi

Công ty luôn luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo chu đáo, kịp thời của Tỉnh; các Sở, ban, ngành cấp Tỉnh, đặt biệt là sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực HĐND, UBND, các ban ngành của Thành phố, sự phối hợp của chính quyền phường xã và sự ủng hộ đồng thuận của nhân dân và các đơn vị cùng ngành vì mục tiêu môi trường tại địa phương ngày càng Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp.

Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo được ban hành kịp thời, sát đúng với tình hình nhiệm vụ của đơn vị theo từng thời kỳ cộng với sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thống nhất, tập trung dân chủ, quyết liệt, sáng tạo là yếu tố then chốt, quan trọng để hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra.

b. Khó khăn

Trước yêu cầu chất lượng phục vụ vệ sinh môi trường ngày càng cao, đòi hỏi Công ty phải nâng cao năng lực hoạt động sản xuất. Tuy nhiên, nguồn kinh phí dành cho công tác dịch vụ công ích, chỉnh trang đô thị vẫn còn hạn chế.

Tình hình kinh tế có nhiều khó khăn, tình hình thời tiết có nhiều biến đổi phức tạp gây ảnh hưởng, hư hỏng tới hạ tầng kỹ thuật công ích, công cộng không đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Năm 2017 Công ty mới chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần. Do đó, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình mới. Việc điều hành sản xuất từ phân giao kế hoạch đến phân đặt hàng đấu thầu có nhiều thay đổi cạnh tranh gay gắt.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành việc điều hành hoạt động kinh doanh của công ty, cụ thể:

- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT phê duyệt;
- Triển khai thực hiện tốt và đúng tiến độ các dự án đầu tư;
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trong quá trình điều hành, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại điều lệ và các quy chế cứng như các quyết định của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ định kỳ hàng quý theo quy định và tổ chức các phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT công ty để triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Tiếp tục phát huy vai trò của các đơn vị trực thuộc để tham mưu cho HĐQT liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự, chiến lược kinh doanh, các hoạt động đầu tư; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn.

Với thông điệp “Quản trị minh bạch, kinh doanh phát triển ổn định bền vững” HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện năm 2018 cụ thể như sau:

Thứ nhất: Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, trong đó tập trung hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và bám sát chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2021 thông qua triển khai các nhóm giải pháp đồng bộ, trọng tâm toàn Công ty;

Thứ hai: Tiếp tục phát huy những nền tảng đã xây dựng trong giai đoạn sau cổ phần hoá với mục tiêu “phát triển Công ty ổn định, bền vững” trong đó tập trung đến các vấn đề: Đầu tư cơ sở vật chất làm việc; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị Công ty; Đầu tư, phát triển nguồn nhân lực và quy hoạch cán bộ quản lý điều hành các đơn vị; Kiện toàn hoạt động kiểm tra giám sát đối với toàn bộ hoạt động của Công ty;

Thứ ba: mục tiêu khách hàng là UBND Thành phố Bắc Ninh, các tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp trên thành phố và địa bàn lân cận là nguồn doanh thu của doanh nghiệp quyết tâm phải giữ cho bằng được thị phần;

Thứ tư: Năm 2018 là năm dịch vụ phải đẩy mạnh kinh doanh, khai thác tận thu khách hàng và yêu cầu các phòng chức năng, Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ là mũi chủ lực trong khâu đột phá này;

Thứ năm: Phát huy sức mạnh tổng thể, tăng cường năng lực tài chính của Công ty để thực hiện tốt chức năng đầu tư. Nâng cao năng lực quản trị Công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ quản trị quy chuẩn để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn và thu hút các nguồn vốn đầu tư vào Công ty;

Thứ sáu: Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, đảm bảo việc làm, tiền lương, thu nhập của người lao động, tăng giá trị đầu tư của các cổ đông;

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong kỳ kế toán từ ngày 03/07/2017 đến ngày 31/12/2017, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán. Chi tiết được đăng tải trên Website của Công ty: http://moitruongdothibacninh.com.vn/quan_hệ_cổ_đồng/thông_tin_chung

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY


CHỦ TỊCH H.Đ.QUỐC
NGÔ MINH CHÂU